

Số: 49/KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 30 tháng 01 năm 2024

## KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

### Triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024; Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Kế hoạch hành động thực hiện gồm các nội dung chủ yếu sau:

#### I. MỤC TIÊU

Tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh gắn với việc triển khai có hiệu quả các chính hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy mạnh mẽ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

Nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương trong việc hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp; tập trung tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; tăng nhanh về số lượng doanh nghiệp thành lập mới, giảm tỷ lệ doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động, tăng số lượng doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; giảm chi phí đầu vào và chi phí tuân thủ pháp luật trong hoạt động đầu tư, kinh doanh; củng cố niềm tin, tạo điểm tựa phục hồi và nâng cao sức chống chịu của doanh nghiệp.

Phấn đấu duy trì, nâng cao vị trí xếp hạng chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và chỉ số sẵn sàng và ứng dụng công nghệ thông tin (ICT) của tỉnh trong nhóm 05 địa phương dẫn đầu cả nước; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) nằm trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu.

#### II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

- Tháo gỡ khó khăn trong thực hiện dự án đầu tư, hoạt động sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh.
- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, đẩy mạnh cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa và triển khai hiệu quả Cổng thông tin một cửa quốc gia.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước để nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính.
- Tăng cường khả năng tiếp cận và hấp thụ vốn cho doanh nghiệp.
- Nâng cao chất lượng các dịch vụ phát triển kinh doanh.

(Chi tiết tại phụ lục đính kèm).

### III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách tỉnh. Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản liên quan, các cơ quan được phân công nhiệm vụ phối hợp với Sở Tài chính xây dựng kinh phí thực hiện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí trong ngân sách của cơ quan, đơn vị.

Huy động nguồn kinh phí từ các Chương trình, Dự án, Đề án liên quan và sự hỗ trợ của tổ chức, cá nhân.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành căn cứ vào nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục Kế hoạch này, chủ động, phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện; Thực hiện nghiêm quy định chế độ báo cáo. Trước ngày 30 tháng 05 và trước ngày 30 tháng 11 năm 2024, tổng hợp báo cáo, đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo UBND tỉnh để báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp ý kiến báo cáo UBND tỉnh xem xét. Đồng thời, đưa nội dung thực hiện các nhiệm vụ cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh vào báo cáo thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội định kỳ 6 tháng và hàng năm.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, theo dõi tình hình thực hiện Kế hoạch hành động này trên địa bàn toàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý.

Trên đây là Kế hoạch hành động cụ thể về triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế./.

#### Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC;
- Phòng TM&CN Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND TP Huế, thị xã và các huyện;
- Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh;
- Báo Thừa Thiên Huế;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, DN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Quý Phương**

**Phụ lục**  
**CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

*(Kèm theo Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)*

| STT       | Một số nhiệm vụ chủ yếu   | Cơ quan chủ trì thực hiện                 | Thời gian thực hiện | Ghi chú  |
|-----------|---|---|---------------------|--|
| <b>I</b>  | <b>Tháo gỡ khó khăn trong thực hiện dự án đầu tư, hoạt động sản xuất kinh doanh của DN, NĐT trên địa bàn tỉnh</b>   |   |                     |  |
| <b>1</b>  | Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công tác tác giám sát, quản lý các dự án đầu tư, Tổ công tác đặc biệt về hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế                          | Các Sở, Ban, ngành, địa phương            | Thường xuyên        | Bao gồm 05 TCT theo các Quyết định số: 379/QĐ-UBND ngày 08/02/2022; 380/QĐ-UBND ngày 08/02/2022; 381/QĐ-UBND ngày 08/02/2022; 382/QĐ-UBND ngày 08/02/2022; 888/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh |
| <b>2</b>  | Tiếp xúc doanh nghiệp định kỳ nhằm mục đích gỡ gỡ, nắm bắt và tháo gỡ các vướng mắc khó khăn cho các DNNVV trên địa bàn tỉnh  | Sở Kế hoạch và Đầu tư                     | Thường xuyên        |  |
| <b>3</b>  | Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND và Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND về thí điểm một số chính sách hỗ trợ các hãng tàu biển mở tuyến vận chuyển container và các đối tượng có hàng hóa vận chuyển bằng container đi, đến cảng Chân Mây tỉnh Thừa Thiên Huế | Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp tỉnh | Tháng 9/2024        | Thực hiện theo Chương trình công tác năm 2024 của UBND tỉnh  |
| <b>4</b>  | Xây dựng Kế hoạch Nâng hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024  | Sở KHĐT                                   | Tháng 5/2024        |  |
| <b>II</b> | <b>Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, đẩy mạnh cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa và triển khai hiệu quả Cổng thông tin một cửa quốc gia</b>  |   |                     |  |

| STT        | Một số nhiệm vụ chủ yếu  | Cơ quan chủ trì thực hiện                   | Thời gian thực hiện | Ghi chú |
|------------|--|---|---------------------|---------|
| 1          | Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1649/QĐ-TCHQ ngày 26/6/2020 của Tổng Cục Hải quan ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan tới hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025   | Cục Hải Quan tỉnh                           | Thường xuyên        |         |
| 2          | Nâng cao chất lượng công tác hướng dẫn, hỗ trợ và xử lý kịp thời các vướng mắc phát sinh đảm bảo giải quyết thủ tục cho doanh nghiệp thuận lợi, nhanh chóng, đúng quy định; nâng cao hiệu quả hợp tác với hình thức đối tác Hải quan - doanh nghiệp; tổ chức lấy ý kiến doanh nghiệp đối tác, doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu trên địa bàn những văn bản quy phạm pháp luật. | Cục Hải Quan tỉnh                           | Thường xuyên        |         |
| 3          | Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra chuyên ngành và các cơ quan liên quan để thực hiện tốt hoạt động kiểm tra chuyên ngành, kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết, sửa đổi những vướng mắc trong quá trình thực hiện.   | Cục Hải Quan tỉnh                           | Thường xuyên        |         |
| 4          | Nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hải quan thông qua hệ thống thông quan hàng hóa tự động VNACCS/VCIS, Emanifest, VASSCM, hệ thống dịch vụ công trực tuyến và các hệ thống nghiệp vụ của ngành Hải quan, cơ chế một cửa Quốc gia và một cửa ASEAN   | Cục Hải Quan tỉnh                           | Thường xuyên        |         |
| <b>III</b> | <b><i>Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước để nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính</i></b>  |   |                     |         |
| 1          | Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử   | Các cơ quan, đơn vị theo chức năng nhiệm vụ |                     |         |

| STT       | Một số nhiệm vụ chủ yếu  | Cơ quan chủ trì thực hiện      | Thời gian thực hiện | Ghi chú   |
|-----------|--|--------------------------------|---------------------|---|
| 1.1       | Thực hiện Chương trình cải cách hành chính gắn với phát triển chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh  | Sở Nội vụ                      | Thường xuyên        | Thực hiện theo Chương trình công tác của UBND tỉnh      |
| 1.2       | Đề án "Chuyển đổi số trong triển khai Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào các hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế"                                       | Sở KHCN                        | Tháng 02/2024       |   |
| 1.3       | Nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế  | TT PVHCC tỉnh                  | Thường xuyên        |   |
| 1.4       | Thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.  | Sở TTTT                        | Tháng 9/2024        | Thực hiện theo Kế hoạch số 311/KH-UBND ngày 25/8/2023   |
| 1.5       | Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024  | Sở TTTT                        | Thường xuyên        | Thực hiện theo Kế hoạch số 424/KH-UBND ngày 26/12/2023  |
| 1.6       | Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư   | Sở KHĐT                        | Thường xuyên        | Thực hiện theo Chương trình XTĐT năm 2024 của UBND tỉnh |
| 1.7       | Quản trị, vận hành hệ thống thông tin doanh nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế   | Sở KHĐT                        | Thường xuyên        |   |
| 2         | Thực hiện cập nhật công khai quy định kinh doanh và tra cứu quy định kinh doanh trên Cổng dịch vụ công tỉnh  | Trung tâm PVHCC tỉnh           | Thường xuyên        |   |
| <b>IV</b> | <b>Tăng cường khả năng tiếp cận và hấp thụ vốn cho doanh nghiệp</b>  |                                |                     |   |
| 1         | Đẩy mạnh thực hiện chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, tiếp tục đơn giản hóa quy trình, thủ tục hành chính, giảm lãi suất cho vay nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng | Ngân hàng NN CN Thừa Thiên Huế | Quý II/2024         |   |

| STT      | Một số nhiệm vụ chủ yếu   | Cơ quan chủ trì thực hiện      | Thời gian thực hiện | Ghi chú  |
|----------|---|--------------------------------|---------------------|--|
| 2        | Triển khai hiệu quả chương trình tín dụng 120 ngàn tỷ đồng theo Nghị quyết 33/NQ-CP ngày 11/3/2023 của Chính phủ  | Ngân hàng NN CN Thừa Thiên Huế | Thường xuyên        |  |
| 3        | Hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn theo Thông tư số 02/2023/TT-NHNN của Ngân hàng hàng Nhà nước   | Ngân hàng NN CN Thừa Thiên Huế | Thường xuyên        |  |
| 4        | Tiếp tục triển khai đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn và Kế hoạch chuyển đổi số ngành ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030  | Ngân hàng NN CN Thừa Thiên Huế | Thường xuyên        |  |
| 5        | Tiếp tục thực hiện quyết liệt các giải pháp tăng cường khả năng tiếp cận vốn tín dụng, tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh   | Ngân hàng NN CN Thừa Thiên Huế | Thường xuyên        |  |
| <b>V</b> | <b>Nâng cao chất lượng các dịch vụ phát triển kinh doanh</b>  |                                |                     |  |
| 1        | Nâng cao hiệu quả các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp   |                                |                     |  |
| 1.1      | Xây dựng và triển khai hiệu quả các Chương trình chính sách, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp  | Các Sở, Ban, ngành, địa phương | Thường xuyên        | Thực hiện theo Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2024 tỉnh Thừa Thiên Huế |
|          | - Hỗ trợ đào tạo trực tiếp về khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp (quản trị chuyên sâu về Giám đốc điều hành, quản trị kinh doanh theo từng kỹ năng, quản trị cơ bản theo từng kỹ năng)     | Sở Kế hoạch và Đầu tư          | Thường xuyên        |  |
|          | - Hỗ trợ công nghệ trực tiếp cho DNNVV, DN khởi nghiệp đổi mới sáng tạo   | Sở Kế hoạch và Đầu tư          | Thường xuyên        |  |
|          | - Hỗ trợ tư vấn trực tiếp cho doanh nghiệp gồm: chiến lược kinh doanh, chiến lược marketing, quản trị dòng tiền, chi phí, các giải pháp chuyển đổi số...  | Sở Kế hoạch và Đầu tư          | Thường xuyên        |  |
| 1.2      | Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với doanh nghiệp; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh | Sở Tư pháp                     | Thường xuyên        | Thực hiện theo Kế hoạch số 418/KH-UBND về Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024                           |

| STT      | Một số nhiệm vụ chủ yếu  | Cơ quan chủ trì thực hiện | Thời gian thực hiện | Ghi chú   |
|----------|--|---------------------------|---------------------|---|
| 1.3      | Hỗ trợ tư vấn, hoàn thiện hồ sơ về thành lập doanh nghiệp thành lập mới trên cơ sở chuyển đổi Hộ kinh doanh, hỗ trợ chữ ký số công cộng, hóa đơn điện tử đối với doanh nghiệp thành lập mới, hỗ trợ chi phí thuê kế toán đối với doanh nghiệp siêu nhỏ khởi nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh, hỗ trợ chi phí vay vốn ban đầu đối với doanh nghiệp khởi nghiệp. | Sở KHĐT                   | Thường xuyên        | Thực hiện theo Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh              |
| 1.4      | Hỗ trợ, thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Thừa Thiên Huế  | Sở KH&CN                  | Thường xuyên        | Thực hiện theo Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh |
| 1.5      | Tiếp tục triển khai Chương trình hỗ trợ chuyên đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, hợp tác xã tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025  | Sở KHĐT                   | Thường xuyên        | Thực hiện theo Kế hoạch số 444/KH-UBND ngày 29/11/2022                                  |
| <b>2</b> | <b>Đa dạng hóa và phát triển hiệu quả hệ thống dịch vụ phát triển kinh doanh</b>   |                           |                     |   |
| 2.1      | Triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2024  | Sở Nông nghiệp và PTNT    | Tháng 3/2024        |   |
| 2.2      | Phát triển các vùng sản xuất rau an toàn, tập trung, bảo đảm truy xuất nguồn gốc gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ đến năm 2030  | Sở Nông nghiệp và PTNT    | Tháng 11/2024       |   |
| 2.3      | Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa năm 2024  | Sở KH&CN                  | Thường xuyên        |   |
| 2.4      | Thực hiện Đề án “Phát triển vùng nguyên liệu và các sản phẩm dược liệu gắn với chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) ở tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030”, năm 2024   | Sở KH&CN                  | Tháng 01/2024       |   |
| 2.5      | Triển khai Đề án Cố đô Khởi nghiệp năm 2024  | Sở KH&CN                  | Tháng 01/2024       |   |
| 2.6      | Tổ chức Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024   | Sở KH&CN                  | Tháng 3/2024        |   |